

Số: 877/2026/QĐST-DS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thanh Nhàn.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Lê Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1224/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 58/2026/QĐ-MPH ngày 07 tháng 04 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Tất M, sinh ngày 22/02/1954, số CCCD: 079154003373, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 08/4/2021 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 90 Bà Hạt, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:

Ông Tất Tô T, sinh năm: 1955

Địa chỉ cuối cùng: 90 Bà Hạt, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tất Ng, sinh ngày: 21/11/1951 (có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Tất Mỹ H, sinh ngày: 24/01/1959, số CCCD: 079159005580, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 08/4/2021 (có đơn xin vắng mặt).

3. Ông Tất M, sinh ngày: 27/11/1965, số CC: 079065000553, nơi cấp: Bộ Công an, ngày cấp: 11/7/2025 (có đơn xin vắng mặt).

4. Ông Lý Khánh L, sinh ngày: 04/10/1971, số CCCD: 079071016549, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 08/4/2021 (có đơn xin vắng mặt).

5. Bà Lý Thu Th, sinh ngày: 04/4/1973, số CCCD: 092173000431, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, ngày cấp: 21/12/2021 (có đơn xin vắng mặt).

6. Ông Lý Khánh H, sinh ngày: 03/7/1975, số CCCD: 092075001350, nơi cấp: Bộ Công an, ngày cấp: 10/7/2024 (có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 90 Bà Hạt, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và Bản tự khai ngày 17/11/2025 của người yêu cầu bà Tất M trình bày:

Bà Tất M là con của ông Lý Trung (sinh năm 1915 - chết năm 1974) và bà Tất Yêu (sinh năm 1920, chết năm 1986). Bà Tất M độc thân, không có con. Cha mẹ bà Tất M có 07 (bảy) người con gồm:

1. Ông Lý Tô Hà, sinh năm 1945 (có giấy khai sinh), đã chết theo Quyết định số 179/2026/QĐST-DS ngày 16/3/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà Lý Tô Muối, sinh năm 1949 (có giấy khai sinh), chết ngày 27/10/2008 (có giấy chứng tử);

3. Ông Tất Ngu, sinh năm 1951 (có giấy khai sinh). Ông Tất Ngu độc thân, không có con;

4. Bà Tất M, sinh năm 1954 (có giấy khai sinh). Bà Tất M độc thân, không có con;

5. Bà Tất Mỹ Hương, sinh năm 1959 (có giấy khai sinh);

6. Ông Tất Mạnh, sinh năm 1965 (có giấy khai sinh);

7. Ông Tất Tô T, sinh năm: 1955 (người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết);

Lý do yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Tất Tô T: Ông Tất Tô T theo bạn vượt biên năm 1975 và từ đó đến nay không thấy về nhà và cũng không liên lạc với gia đình ông Tất Tô T. Gia đình đã liên hệ và tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả, gia đình xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Tất Tô T là ở 90 Bà Hạt, Phường 9, Quận 10 (nay là phường Vườn Lài), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tất Ngu, bà Tất Mỹ Hương, ông Tất Mạnh, ông Lý Khánh Long, bà Lý Thu Thủy, ông Lý Khánh Hùng trình bày: Ông Tất Tô T theo bạn vượt biên năm 1975 và từ đó đến nay không thấy về nhà và cũng không liên lạc với gia đình ông Tất Tô T. Gia đình đã liên hệ và tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả, gia đình xác định nơi cư trú cuối cùng

của ông Tất Tô T là ở Quận 10 (nay là phường Vườn Lài). Nay bà Tất M yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tất Tô T là đã chết, thì ông Nguru, bà Hương, ông Mạnh, ông Long, bà Thủy, ông Hùng đồng ý, không có ý kiến gì và không có yêu cầu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Tất M, tuyên bố ông Tất Tô T là đã chết, ngày chết là ngày 02/10/1981.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của bà Tất M xác định đây là việc dân sự: "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*". Người bị yêu cầu có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 10 (nay là phường Vườn Lài), Thành phố Hồ Chí Minh, nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng:

[2.1] Căn cứ Tờ khai gia đình bà Tất Yêu là Gia trưởng; Trích lục bộ khai sinh số hiệu 1969 của bà Tất M và Trích lục bộ khai sinh số hiệu 16505 của ông Tất Tô T nên bà Tất M là chị ruột của ông Tất Tô T theo quy định tại khoản 1 Điều 391 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét đơn xin vắng mặt của người yêu cầu bà Tất M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tất Nguru, bà Tất Mỹ Hương, ông Tất Mạnh, ông Lý Khánh Long, bà Lý Thu Thủy, ông Lý Khánh Hùng là hợp lệ nên Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà Tất M, ông Lý Khánh Trung, bà Lý Thu Thủy, ông Lý Khánh Hùng, ông Tất Nguru, bà Tất Mỹ Hương, ông Tất Mạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Căn cứ đơn xác nhận cư trú của Công an phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/11/2025 xác định ông Tất Tô T có tên trong tờ khai gia đình năm 1972 tại 90 Bà Hạt, phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh (trước

đây là Phường 9, Quận 10). Đến ngày 1/10/1976 thì không đăng kí thường trú, tạm trú và không thực tế cư trú, đã bỏ đi đâu không rõ.

[3.2] Căn cứ Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về chuẩn bị xét đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết nên bà Tất M đã tìm kiếm khắp nơi và đã thực hiện đầy đủ thủ tục đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo thủ tục tố tụng, cụ thể trên báo Thanh niên và Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh với thời gian 04 tháng nhưng không thấy ông Tất Tô T trở về và cũng không nhận được tin tức gì của ông Tất Tô T.

[3.3] Tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự quy định: Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu tuyên bố một người đã chết trong trường hợp: *“Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”*. Nhận thấy, ông Tất Tô T đã biệt tích từ 01/10/1976 đến nay đã trên 05 năm, bà Tất M đã đi tìm kiếm và thực hiện đăng, phát thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng mà đến nay không có tin tức xác thực về ông Tất Tô T là còn sống, nên yêu cầu của bà Tất M về việc tuyên bố ông Tất Tô T là đã chết có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Theo trả lời đơn xác nhận cư trú của Công an phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/11/2025, do xác định được ngày, tháng biết được tin tức cuối cùng của ông Tất Tô T và đối chiếu theo quy định điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự: *“Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”* và khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, Tòa xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của ông Tất Tô T là ngày 01 tháng 10 năm 1976. Theo Điều 148 Bộ luật Dân sự, ngày chết của ông Tất Tô T được xác định là ngày 02 tháng 10 năm 1981.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Tất M là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, nên bà Muối có nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, bà Muối là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; Điều 367; Điều 371; Điều 372; khoản 1 Điều 391; Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Chấp nhận yêu cầu của bà Tất M:

1. Tuyên bố: ông Tất Tô T, nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số 90 Bà Hạt, phường Vườn Lài (địa chỉ trước đây là 90 Bà Hạt, Phường 9, Quận 10), Thành phố Hồ Chí Minh đã chết ngày 02 tháng 10 năm 1981.

2. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của người bị tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người bị tuyên bố là đã chết được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Tất M được miễn án phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV4, TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS KV4, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Nhàn

